

PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CẤP TỈNH, THÀNH (qua thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh)

PGS, TS PHAN XUÂN BIÊN*

Sự lãnh đạo của ĐCS Việt Nam là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta. Điều đó đã được lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng chứng minh, được nhân dân, xã hội thừa nhận. Nhưng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ngợ ca, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân". Và xuất phát từ thực tiễn vận động của Đảng, từ nhu cầu của cách mạng Việt Nam, Đảng ta xác định "Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt" và không ngừng tự đổi mới trên nhiều lĩnh vực. Trong đó, đổi mới phương thức lãnh đạo (PTLD) của Đảng đối với Nhà nước và xã hội giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong điều kiện là đảng cầm quyền.

Trong 20 năm đổi mới, đặc biệt trong những năm gần đây, Đảng ta đã đề cập nhiều vấn đề cơ bản thuộc công tác tổ chức và đổi mới PTLD. Song, trong thực tế cuộc sống, ở trên mọi lĩnh vực, mọi cấp độ, còn nhiều vấn đề cả lý luận và phương thức cụ thể cần được nghiên cứu nhiều hơn. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ đề cập đến PTLD của Đảng đối với cơ quan nhà nước (CQNN) cấp tỉnh, thành từ thực tiễn TP Hồ Chí Minh.

1. Phương thức, nội dung lãnh đạo của Đảng đối với CQNN ở cấp tỉnh, thành có gì khác với cấp trung ương và cơ sở? Đó chính là điều cần xác định đầu tiên để có nội dung và phương pháp lãnh đạo phù hợp, có hiệu quả, tránh được sự chung chung mà đến nay ai cũng thuộc "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý", nhưng không phải lúc nào, ai, ở đâu cũng xác định được đó là cái gì? Làm như thế nào?

Đảng lãnh đạo Nhà nước trước hết là bằng đường lối, chính sách, chủ trương. Ở cấp trung ương, Đảng trực tiếp quyết định đường lối, ban hành chính sách. Còn ở địa phương, từ cấp tỉnh, thành đến cơ sở, thì tổ chức đảng chỉ quyết định nhiệm vụ chính trị của địa phương và thảo luận, đóng góp ý kiến để Trung ương quyết định, ban hành đường lối, chính sách. Xác định nhiệm vụ chính trị của địa phương không được trái với đường lối, chủ trương do Trung ương ban hành, không được trái với pháp luật, nghị định, qui định của Nhà nước. Ở trung ương, BCH Trung ương Đảng trực tiếp lãnh đạo Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan cấu thành Nhà nước (dù có qua tổ chức đảng như đảng đoàn, ban cán sự). Trung ương không trực tiếp lãnh đạo xây dựng bộ máy và hoạt động của Nhà nước ở cấp dưới (tỉnh, thành). Còn ở địa phương, Đảng lãnh đạo xây dựng bộ máy nhà nước cả ở cùng cấp, cả cấp dưới.

* Trưởng ban Ban tư tưởng-văn hóa Thành ủy TP Hồ Chí Minh

Chính vì vậy mà "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý" phải được hiểu và thực thi ở các cấp không giống nhau. Lẫn lộn chức năng lãnh đạo của Đảng với chức năng quản lý của Nhà nước là sai, nhưng tách biệt hoàn toàn hai chức năng lãnh đạo và quản lý, nhất là ở cấp địa phương cũng là một sai lầm lớn. Nếu không phân biệt được thì thường dễ dẫn đến bao biện, cấp ủy quyết định quá nhiều công việc thuộc chức năng, thẩm quyền của các CQNN, thành cơ quan hành chính, đánh mất sứ mệnh lãnh đạo, vai trò "đầu não" của mình. Đồng thời, CQNN thành tổ chức thụ động, ỷ lại, chờ đợi thực hiện các mệnh lệnh của Đảng, không thực hiện được chức năng quản lý, không phát huy được quyền làm chủ, tính năng động sáng tạo của nhân dân. Nếu tách biệt chức năng lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước ở cấp địa phương, đặc biệt là cấp cơ sở, phường - xã, thực chất là bỏ rơi sự lãnh đạo hoặc lãnh đạo lỏng lẻo, hình thức, không hiệu quả. Điều đó vừa không bảo đảm được sự lãnh đạo, vị trí vai trò của Đảng, vừa không phát huy thực sự vai trò của Nhà nước, của nhân dân. Do vậy, PTLĐ của Đảng đối với các CQNN ở các cấp, từ trung ương đến cơ sở, có nguyên tắc, tính chất, nội hàm chung, nhưng hình thức thể hiện và nội dung công việc có sự khác nhau. Vấn đề quan trọng là phải định rõ ở từng cấp, cái gì liên quan đến các CQNN do Đảng trực tiếp quyết định, cái gì chỉ định hướng hay góp ý, thảo luận, tạo điều kiện thực hiện. Đương nhiên, càng xuống cấp cơ sở, việc chọn lựa, qui định rạch ròi việc gì thuộc lãnh đạo của Đảng, việc gì thuộc quản lý của Nhà nước là hết sức khó khăn. Ở đây, Đảng, Nhà nước, đoàn thể nhân dân gắn quyền với nhau thành một khối thống nhất, thể hiện trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội và có lúc ngay cả trên một sự việc cụ thể.

2. Trong các đại hội của Đảng bộ TP Hồ Chí Minh những khóa gần đây, vấn đề đổi mới PTLĐ của Đảng, mà đầu tiên là đổi mới PTLĐ đối với chính quyền, phát huy đầy đủ hiệu lực quản lý và điều hành của chính quyền được coi là một trong những giải pháp lớn để lãnh đạo công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và xây

dựng Đảng bộ Thành phố². Ở cấp tỉnh thành, như TP Hồ Chí Minh, các bộ phận cấu thành CQNN bao gồm các cơ quan quyền lực địa phương, cơ quan hành chính, tư pháp, an ninh, quốc phòng. Ở đây không đề cập PTLĐ của đảng bộ tỉnh, thành đối với các khối cơ quan riêng rẽ mà theo các lĩnh vực và giới hạn ở một số lĩnh vực chủ yếu qua thực tiễn của TP Hồ Chí Minh.

Đảng bộ quyết định các nhiệm vụ chính trị mang tầm chủ trương, chính sách để xây dựng và phát triển địa phương thông qua các kỳ đại hội và các hội nghị của Thành ủy. Đó là nội dung lãnh đạo đầu tiên và thông qua đó lãnh đạo các CQNN thực hiện. Để quyết định được những nhiệm vụ chính trị đúng đắn, phản ánh được năng lực trí tuệ, trình độ lý luận, phù hợp với thực tiễn. Đảng bộ phải lãnh đạo các cơ quan tham mưu của Thành ủy và các sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân... cùng nghiên cứu, phân tích để cung cấp các cứ liệu và luận cứ khoa học, thực tiễn.

Một nội dung khác là lãnh đạo chính quyền để ra kế hoạch, chương trình cụ thể để tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Trung ương Đảng và của Chính phủ. Đối với các cơ quan thuộc khối chuyên môn như tư pháp, an ninh - quốc phòng, vừa lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị do đảng bộ địa phương đề ra, vừa thực hiện chủ trương, chính sách được cụ thể hóa qua các kế hoạch, chương trình hành động của chính quyền cấp - tỉnh, thành, vừa thực hiện các chủ trương, chỉ thị của ngành dọc. Riêng đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, cấp ủy địa phương quyết định những vấn đề chung, còn kế hoạch cụ thể, các phương án phòng thủ do ngành dọc quyết định. Đối với lĩnh vực tư pháp, cấp ủy địa phương lãnh đạo, chỉ đạo về tư tưởng, ý chí đấu tranh chống tiêu cực, chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Về xét xử thì chỉ lãnh đạo phương hướng, quan điểm xử lý cho phù hợp với pháp luật, không can thiệp vào việc xét xử, tuyên án.

Như vậy là, PTLĐ chính quyền bằng chủ trương, chính sách được thực hiện ở cấp tỉnh, thành có những điểm khác với cấp trung ương. Không phải thông qua

chỉ một kênh trực tiếp như cấp trung ương mà thông qua nhiều kênh (cấp ủy đối với chính quyền cùng cấp, tổ chức Đảng thông qua CQNN cấp trên). Do vậy, một vấn đề quan trọng để bảo đảm được sự lãnh đạo của Đảng đồng thời nâng cao được hiệu lực quản lý và điều hành của chính quyền và các CQNN, phát huy được trách nhiệm và tính chủ động trong việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, pháp luật của từng bộ phận cấu thành CQNN cấp tỉnh, thành là phải có sự *phối hợp đồng bộ* giữa cấp ủy địa phương và tổ chức Đảng trong các bộ phận cấu thành CQNN ở cấp trung ương. Sự phối hợp ấy phải được cụ thể hóa bằng qui chế, các chương trình làm việc và có kiểm tra, tổng kết.

Kiến toàn bộ máy, tổ chức, đội ngũ cán bộ trong hệ thống các CQNN là một nội dung lãnh đạo quan trọng của Đảng đối với Nhà nước. Về tổ chức, cấp ủy xác định các quan điểm, nguyên tắc về thành lập, sắp xếp các tổ chức theo chủ trương chung phù hợp với nhu cầu thực tiễn của địa phương. Trên cơ sở đó, tổ chức Đảng trong CQNN nghiên cứu, đưa ra phương án và cấp ủy địa phương trao đổi với tổ chức đảng của CQNN cấp trung ương rồi quyết định.

Trong những năm gần đây, ở TP Hồ Chí Minh, do nhu cầu phát triển của một đô thị lớn trong cơ chế kinh tế thị trường và xu hướng hội nhập mạnh mẽ, Thành ủy đã tập trung chỉ đạo công tác cải cách hành chính, xây dựng bộ máy nhà nước cả về thể chế, tổ chức bộ máy, nhân sự để nâng cao tầm quản lý và hiệu quả phục vụ. Bộ máy hành chính công kênh, nặng nề, thụ động, vừa quan liêu vừa phân tán của thời kỳ bao cấp đã dần dần được đổi mới. Cơ chế "một cửa, một dấu" đã được thực hiện phổ biến, các dịch vụ công được mở rộng, số các sở ngành giảm. Đặc biệt, các phòng, ban cấp quận, huyện được thu gọn (21 phòng, ban xuống còn 9 - 10). Đồng thời, Thành ủy đang nghiên cứu để hình thành các đơn vị mà ở cấp trung ương không có nhưng đối với xã hội đô thị như ở Thành phố lại rất cần. Để tăng cường năng lực quản lý và hiệu quả phục vụ, bộ máy các cơ quan chính quyền của Thành phố vừa phải bảo đảm tính thống nhất của hệ thống hành chính cả nước, song phải phù hợp với xã hội đô thị,

không thể xây dựng bộ máy "trên có gì dưới có đó", na ná như bộ máy của Trung ương thu nhỏ và cùng chung "một khung" với các vùng khác.

Cùng với việc xây dựng bộ máy, Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ từ đào tạo, lựa chọn, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ trong hệ thống các CQNN. Cũng như ở cấp trung ương, các tỉnh thành, cụ thể như TP Hồ Chí Minh, trong những năm qua, Thành ủy đã tập trung nhiều công sức chỉ đạo, lãnh đạo công tác cán bộ, đặc biệt cán bộ cho hệ thống CQNN. Đội ngũ này vừa "đại diện" và thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, vừa trực tiếp phát huy vai trò, năng lực, tính chủ động sáng tạo của CQNN, vừa gần với nhân dân. Thành ủy đã chỉ đạo hoàn thiện dần qui hoạch cán bộ dự bị cho tất cả các quận huyện, sở ngành. Thành ủy tập trung chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ bằng nhiều hình thức: phối hợp các cơ quan chức năng của Trung ương để bồi dưỡng, đào tạo về lý luận, quản lý, chuyên môn; chọn lựa sinh viên để xếp vào diện cán bộ nguồn, quản lý chương trình 300 tiến sĩ, thạc sĩ để phục vụ cho hệ thống chính trị... Chính nhờ làm tốt công tác qui hoạch, tạo nguồn nên Thành ủy đã chủ động trong việc luân chuyển cán bộ, cử đảng viên, cán bộ giữ các chức vụ quan trọng trong bộ máy nhà nước để giới thiệu và lãnh đạo các CQNN tổ chức bầu cử hoặc bổ nhiệm theo quyết định, theo qui trình, thủ tục. Do tầm quan trọng của đội ngũ cán bộ thuộc hệ thống nhà nước, nên vấn đề lựa chọn để bố trí đúng người đúng việc là hết sức hệ trọng. Cán bộ phụ trách CQNN phải có năng lực quản lý nhà nước, có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp, nhưng đồng thời phải có năng lực lãnh đạo chính trị thì mới "đại diện" cho sự lãnh đạo của Đảng trong CQNN. Cán bộ nhà nước phải được dư luận xã hội ủng hộ, biết tạo điều kiện và hướng dẫn nhân dân phát huy vai trò chủ nhân xã hội. Trong thời gian vừa qua, nếu vị trí nào trong hệ thống Đảng, chính quyền có dư luận thắc mắc, tố cáo, Thành ủy kịp thời xử lý ngay. Trong bố trí cán bộ, những vị trí chủ chốt của CQNN do cấp ủy giới thiệu, còn các vị trí khác, cấp ủy lãnh đạo để xây dựng một đội ngũ quản

lý nhà nước có phẩm chất chính trị, có trách nhiệm, có trình độ chuyên môn, thành thạo nghiệp vụ, phù hợp chức năng từng bộ phận. Dù cũng là cấp tỉnh, thành, nhưng TP Hồ Chí Minh và các đô thị lớn của nước ta có những đặc điểm riêng, đó là một xã hội có tinh cấu trúc chuyên môn hóa cao, nên phải được điều hành, quản lý bởi bộ máy chức năng theo phương thức tinh vi và khéo léo. Xu hướng đào tạo, bố trí cán bộ cho hệ thống CQNN là bảo đảm tính chuyên sâu, ổn định lâu dài, có năng lực như những chuyên gia thực thụ để giải quyết những vấn đề của đời sống xã hội đô thị.

Đảng lãnh đạo chính quyền thông qua hệ thống tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong CQNN. Tổ chức đảng trong CQNN là "hạt nhân lãnh đạo". Tổ chức đảng lãnh đạo chứ không phải người đứng đầu tổ chức đảng đó lãnh đạo người đứng đầu CQNN cùng cấp. Tổ chức đảng phải lãnh đạo đảng viên và cán bộ, công chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, các nhiệm vụ chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan. Đảng viên phải thực sự là người tiên phong gương mẫu, là đầu tàu, là tâm điểm động viên, thu hút cán bộ công chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của cơ quan. Đảng viên còn tham gia sinh hoạt ở nơi cư trú, có điều kiện để hướng dẫn, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương chính sách và tích cực giám sát các hoạt động của chính quyền. Đó cũng là một phương thức tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Dù ở cấp nào, một PTLĐ quan trọng của Đảng đối với CQNN là thông qua *kiểm tra* trên các lĩnh vực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức quản lý xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đây thực sự là một phương thức lãnh đạo hữu hiệu, vừa bảo đảm các chủ trương, nhiệm vụ chính trị do cấp ủy đề ra được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, vừa có tác dụng thúc đẩy nâng cao vai trò và năng lực quản lý, điều hành của chính quyền, vừa là cơ hội, điều kiện để xây dựng tổ chức và đánh giá, bồi dưỡng cán bộ. Muốn làm tốt công tác kiểm tra phải xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác thật phù hợp, thiết thực, vừa phải xây dựng các qui chế về mối quan hệ công tác giữa cấp ủy,

các tổ chức đảng với chính quyền. Kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy TP Hồ Chí Minh cho thấy, khi nào xây dựng được và thực hiện nghiêm túc qui chế làm việc, phân định vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền, tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thì sẽ đưa lại những hiệu quả cụ thể. Một số mục tiêu phát triển, chương trình, công trình trọng điểm, do có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, có "tư lệnh" từng mặt trận, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, động viên nhiều nguồn lực tham gia, thì mang lại kết quả rõ rệt. Trong thời gian vừa qua, TP Hồ Chí Minh tập trung thực hiện 12 chương trình, công trình trọng điểm, trong đó có những chương trình thuộc các lĩnh vực mới, lại có những chương trình thuộc những vấn đề đã làm từ xưa đến nay nhưng không hiệu quả. Nhờ đổi mới PTLĐ, cương quyết thực hiện sự chỉ đạo, lãnh đạo sát sao của cấp ủy, phát huy vai trò chủ động của chính quyền và các ngành trực thuộc, bố trí đúng cán bộ nên đã đạt được những kết quả khả quan (chương trình công viên phần mềm Quang Trung, chương trình "3 giảm" (đặc biệt là ma túy), "hai cây, hai con"...). Những chương trình, công trình nào có khiếm khuyết, liên quan đến những nội dung và PTLĐ thì kết quả bị hạn chế.

3. Từ thực tiễn trên đây, xin nêu một số kiến nghị để tiếp tục đổi mới PTLĐ của Đảng đối với CQNN nói chung, cấp tỉnh, thành nói riêng, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, khả năng và trình độ cầm quyền của Đảng.

Để giữ vững vai trò, vị trí của đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội, Đảng phải luôn trung thành với tôn chỉ và mục đích, bảo đảm nghiêm túc nguyên tắc tổ chức và hoạt động, phải luôn đổi mới, không ngừng tạo nên sức sống mới. Công tác xây dựng Đảng, với những giải pháp, biện pháp, các đợt vận động cần tiến hành thường xuyên, liên tục, thực chất, xây và chống luôn đi đôi. Xây về chính trị tư tưởng, đạo đức, tổ chức đội ngũ, phương thức, phong cách làm việc,... Chống tha hoá, biến chất, cứng nhắc, giáo điều, thiếu năng động trên các lĩnh vực. Không phải chỉ có tự Đảng làm, phải vận động nhân dân xây

dựng Đảng, sử dụng mọi phương tiện, đặc biệt là dư luận xã hội, thông tin đại chúng để làm cho Đảng ta mãi mãi là đội tiên phong và đại diện quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc; Đảng phải luôn sạch, mạnh; đảng viên là người giác ngộ, gương mẫu, tiên phong trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội.

Đổi mới PTLD của Đảng nói chung và đối với Nhà nước nói riêng, gắn liền với nhiệm vụ then chốt, bức bách, "việc trước tiên" là xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Do đặc điểm của mối quan hệ giữa tổ chức Đảng với các CQNN ở cấp tỉnh, thành bằng nhiều kênh, nên muốn bảo đảm được sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền phải xây dựng các qui chế của các mối quan hệ công tác giữa tổ chức đảng và CQNN các cấp. Cần xây dựng qui chế quan hệ làm việc giữa tỉnh, thành ủy, ban thường vụ với tổ chức đảng của HĐND, ban cán sự UBND; giữa ban cán sự Chính phủ, Ban cán sự và tổ chức đảng các bộ, ngành trung ương với thường vụ tỉnh, thành ủy, ban cán sự UBND; giữa ban cán sự UBND với đảng ủy cơ quan UBND; ban cán sự UBND với tổ chức đảng của các ban, sở, ngành. Trong thời gian vừa qua, các qui chế về mối quan hệ đa chiều này chưa được xây dựng và cụ thể hóa. Do vậy, trong quan hệ phối hợp công tác giữa các tổ chức còn nhiều vướng mắc, tạo nên những yếu tố hạn chế hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với CQNN cũng như hiệu quả công việc. Cần nghiên cứu để ban hành qui chế (Trung Quốc thường gọi là điều lệ)³ về loại hình đảng bộ địa phương cấp tỉnh, thành. TP Hồ Chí Minh là địa bàn quan trọng và nhạy cảm về chính trị - xã hội, Đảng bộ bao gồm nhiều đầu mối, nhiều loại hình tổ chức cơ sở ở đô thị, nông thôn, khu vực sản xuất - kinh doanh, các đơn vị hành chính trực thuộc Thành phố, Trung ương... Do vậy, xây dựng qui chế hoạt động với những chức năng, nhiệm vụ phù hợp sẽ tạo điều kiện nâng cao năng lực lãnh đạo, trình độ cầm quyền của Đảng.

PTLD của Đảng đối với CQNN nhằm tạo điều kiện cho Nhà nước phát huy cao độ vai trò, thẩm quyền và hiệu lực quản lý, nâng cao trình độ tổ chức, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, để thực sự là Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Để không ngừng

đổi mới PTLD của Đảng, phải đổi mới Nhà nước, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. Ở cấp tỉnh, thành, đặc biệt như TP Hồ Chí Minh, phải xây dựng một bộ máy nhà nước với một hệ thống thể chế phù hợp với nhiệm vụ chức năng chính là quản lý xã hội, tổ chức đời sống đô thị, bảo đảm cho cư dân được an toàn, tiện ích, phúc lợi, giữ được một xã hội văn minh, hiện đại. Trong chương trình khoa học cấp nhà nước KX.04 *Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân* cần có đề tài nghiên cứu về chính quyền địa phương nói chung và ở đô thị nói riêng. Thực tế ở TP Hồ Chí Minh, với cơ cấu chính quyền như hiện tại, cả các cấp (hệ thống dọc) và các sở ngành (hệ thống ngang) đều chưa phù hợp với xã hội đô thị, do vậy, năng lực và hiệu quả quản lý không cao, hạn chế trong việc thực hiện sự lãnh đạo của Đảng và quản lý xã hội, hướng dẫn nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình. Các nhà khoa học đã thảo luận nhiều lần và đề xuất ở các đô thị lớn, chính quyền chỉ nên có 2 cấp: cấp thành phố và cấp cơ sở (phường). Ở cấp thành phố cần tổ chức bộ máy hành chính đô thị theo mô hình *thị trường - hội đồng thị chính - cảnh sát đô thị* với những vai trò và chức năng phù hợp với đặc trưng và đáp ứng được nhu cầu cuộc sống của xã hội đô thị. Từ đó có thể hình thành các bộ phận chuyên môn ở cấp thành phố. Việc bố trí chức vụ thị trường cũng cần phải nghiên cứu làm sao để người dân coi đó là thị trường của mình. Có một bộ máy nhà nước tinh gọn, chuyên môn hoá cao, năng động sẽ quyết định hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền và thực hiện được quyền làm chủ của nhân dân.

Ở nước ta, "quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp"⁴. *Thống nhất* chính là ở sự lãnh đạo của Đảng, nhưng quyền lực của mỗi cơ quan cấu thành Nhà nước là *khác nhau*, nên PTLD của Đảng (hình thức, biện pháp, phong cách làm việc và cả nội dung) đối với từng bộ phận không như nhau. Do vậy, sự phân công, phối hợp cũng phải được qui chế hóa, cụ thể để bảo đảm cả tính độc lập và tính thống nhất.

(Xem tiếp trang 64)

trình Đảng lãnh đạo thực hiện chính sách xã hội từ năm 1991 đến năm 2001. Đó là sự phân hoá giàu nghèo, nhiều tiêu cực trong đời sống xã hội, đặc biệt là nạn tham nhũng đang là những vấn đề nổi cộm, tác động xấu đến sự ổn định, phát triển và tiến bộ của xã hội.

4. Luận án rút ra một số kinh nghiệm trong quá trình Đảng lãnh đạo thực hiện chính sách xã hội:

Đổi mới nhận thức về vai trò của chính sách xã hội trong chế độ XHCN, cần đặt đúng vị trí của chính sách xã hội để thúc đẩy sự phát triển kinh tế, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xuất phát từ nhận thức đúng đắn vai trò của chính sách xã hội đối với sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng đã hoạch định và tổ chức thực hiện nhiều chính sách xã hội đúng đắn, có tác dụng làm nảy nở, cổ vũ, nhân lên những tiềm năng sáng tạo to lớn của nhân dân, góp phần vào những thành tựu to lớn trong những năm đổi mới đất nước.

Chú trọng phương châm xã hội hoá trong thực hiện chính sách xã hội. Nhà nước giữ vai trò nòng cốt, đồng thời động viên mọi người dân, mọi doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong và ngoài nước cùng tham gia thực hiện các chính sách xã hội.

Kết hợp chặt chẽ tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa chính sách kinh tế và chính sách xã hội. Trong lý luận cũng như trên thực tế, mối quan hệ tăng trưởng kinh tế với thực hiện công bằng xã hội và thúc đẩy tiến bộ xã hội là mối quan hệ bản chất vốn có của CNXH. Tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội làm tiến bộ và điều kiện cho nhau. Tăng trưởng kinh tế tạo ra điều kiện vật chất để thực hiện công bằng xã hội, thực hiện tốt công bằng xã hội lại trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Thường xuyên phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện chính sách xã hội. Trên con đường đi lên CNXH ở nước ta, vai trò lãnh đạo, tổ chức, quản lý của hệ thống chính trị có ý nghĩa quyết định sự thắng lợi. Cũng như đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng, sự lãnh đạo đúng đắn của ĐCS Việt Nam là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới xây dựng đất nước.

PHÙNG ĐỨC

PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG...

(Tiếp theo trang 37)

PTLD của Đảng là hệ thống các hình thức, phương pháp, biện pháp, phong cách làm việc mà Đảng sử dụng để tác động vào đối tượng lãnh đạo nhằm thực hiện tốt mục tiêu, nội dung lãnh đạo. Ở đây nói đến PTLD của Đảng đối với CQNN cấp tỉnh, thành nghĩa là nói đến "chủ thể", "khách thể", nội dung, lực lượng và phương thức quan hệ, tác động của đảng đối với chính quyền ở cấp thứ hai trong hệ thống tổ chức đảng và nhà nước của nước ta. Do vậy, muốn đổi mới, nâng cao hiệu quả PTLD của Đảng đối với CQNN ở cấp tỉnh, thành thì phải đổi mới, hoàn thiện các bộ phận hữu quan cùng các nội dung, lực lượng, phương pháp, biện pháp, quan hệ, tác động giữa các bộ phận, phù hợp với vị trí, chức năng của nó và được vận hành trong một không gian xã hội nhất định với những đặc điểm cụ thể.

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2000, T.12, tr.557-558

2. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh Khóa VII (2000-2005) ghi: Đổi mới phương thức lãnh đạo đối với chính quyền theo hướng phát huy đầy đủ hiệu lực quản lý và điều hành của chính quyền; cấp ủy Đảng thực hiện việc lãnh đạo và kiểm tra cán bộ, đảng viên hoạt động trong các cơ quan chính quyền, không can thiệp các công việc thuộc chức năng của chính quyền, tạo điều kiện để chính quyền chủ động trong việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VII, tháng 12-2000, tr.80 - 81

3. Điều lệ đảng bộ địa phương; Điều lệ công tác về tổ chức cơ sở nông thôn của ĐCS Trung Quốc; Điều lệ công tác về tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo Đảng và chính quyền...

4. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, CTQG, H, 2001, tr.131-132.